

# Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



## Thermal overload relay, Easy TeSys Protect, 5.5...8A, class 10A

LRE12

### Main

Range	Easy TeSys
Range of product	Easy TeSys Protect
product or component type	Differential thermal overload relay
Device short name	LRE
relay application	Motor protection
Phase failure sensitivity	Tripping current 130 % of I <sub>r</sub> on two phase, the last one at 0 conforming to IEC 60947-4-1
Colour	Grey (RAL 7011)

### Complementary

Product compatibility	LC1E09...38
Network type	AC
Network frequency	50...60 Hz
Mounting support	Under contactor Plate, with specific accessories Rail, with specific accessories
Thermal overload class	Class 10A conforming to IEC 60947-4-1
Signalling function	Relay trip indicator
Thermal protection adjustment range	5.5...8 A
Tripping threshold	1.14 +/- 0.06 I <sub>r</sub> conforming to IEC 60947-4-1
Mechanical robustness	Shocks: 6 Gn for 11 ms conforming to IEC 60068-2-7 Vibrations: 3 GN conforming to IEC 60068-2-6
Auxiliary contact composition	1 NO + 1 NC
[I <sub>th</sub> ] conventional free air thermal current	5 A for signalling circuit
[U <sub>e</sub> ] rated operational voltage	<= 690 V AC
Associated fuse rating	20 A gG for power circuit 12 A aM for power circuit 5 A gG for signalling circuit
[U <sub>i</sub> ] rated insulation voltage	690 V conforming to IEC 60947-4-1
[U <sub>imp</sub> ] rated impulse withstand voltage	6 kV
Local signalling	Trip indicator
Control type	Push-button red stop: Push-button green reset:
Temperature compensation	-20...60 °C

<b>Connections - terminals</b>	Power circuit: screw clamp terminals 1 1.5...6 mm <sup>2</sup> - cable stiffness: flexible without cable end Power circuit: screw clamp terminals 1 1...4 mm <sup>2</sup> - cable stiffness: flexible with cable end Power circuit: screw clamp terminals 1 1...6 mm <sup>2</sup> - cable stiffness: solid without cable end Signalling circuit: screw clamp terminals 2 1...2.5 mm <sup>2</sup> - cable stiffness: flexible without cable end Signalling circuit: screw clamp terminals 2 1...2.5 mm <sup>2</sup> - cable stiffness: flexible with cable end Signalling circuit: screw clamp terminals 2 1...2.5 mm <sup>2</sup> - cable stiffness: solid without cable end
<b>Recommended tightening torque</b>	Power circuit: 1.7 N.m - on screw clamp terminals Signalling circuit: 1.7 N.m - on screw clamp terminals
<b>Height</b>	44.5 mm
<b>Width</b>	45 mm
<b>Depth</b>	70 mm
<b>net weight</b>	0.13 kg

## Environment

<b>Standards</b>	IEC 60947-4-1 IEC 60947-5-1
<b>Product certifications</b>	EAC
<b>Protective treatment</b>	TH conforming to IEC 60068
<b>IP degree of protection</b>	IP20 conforming to IEC 60529
<b>Ambient air temperature for operation</b>	-20...60 °C without derating conforming to IEC 60947-4-1 -20...70 °C with derating
<b>Ambient air temperature for storage</b>	-60...80 °C
<b>Fire resistance</b>	850 °C conforming to IEC 60068-2-1
<b>Dielectric strength</b>	6 kV at 50 Hz conforming to IEC 60255-5
<b>Electromagnetic compatibility</b>	Surge withstand: 6 kV conforming to IEC 60801-5

## Packing Units

<b>Unit Type of Package 1</b>	PCE
<b>Number of Units in Package 1</b>	1
<b>Package 1 Height</b>	5.300 cm
<b>Package 1 Width</b>	8.000 cm
<b>Package 1 Length</b>	8.200 cm
<b>Package 1 Weight</b>	146.000 g
<b>Unit Type of Package 2</b>	S02
<b>Number of Units in Package 2</b>	33
<b>Package 2 Height</b>	15.000 cm
<b>Package 2 Width</b>	30.000 cm
<b>Package 2 Length</b>	40.000 cm
<b>Package 2 Weight</b>	5.170 kg

## Contractual warranty

<b>Warranty</b>	18 months
-----------------	-----------

## Bền vững

Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO<sub>2</sub> thấp.

**Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm** là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)

[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)



Minh bạch [RoHS/REACH](#)

## Hiệu suất sức khỏe



Mercury Free



Rohs Exemption Information

[Yes](#)

## Chứng nhận & Tiêu chuẩn

Reach Regulation

[REACH Declaration](#)

Eu Rohs Directive

Compliant with Exemptions

China Rohs Regulation

[China RoHS declaration](#)

Product out of China RoHS scope. Substance declaration for your information

Environmental Disclosure

[Product Environmental Profile](#)

Weee

The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins

Circularity Profile

[End of Life Information](#)